Ngày soạn: 27/9/2025

Ngày dạy: 29/9/2025 – Lớp 8A

**BÀI 4: Tiết 7+8: PHÉP NHÂN ĐA THỨC** (02 tiết)

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Năng lực**

- Biết cách nhân đơn thức với đa thức và nhân đa thức với đa thức

- HS trình bày được cách nhân đơn thức với đa thức và nhân đa thức với đa thức.

- Thực hiện được phép nhân đơn thức với đa thức và nhân đa thức với đa thức.

- Biến đổi, thu gọn biểu thức đại số có sử dụng phép nhân đa thức.

**2. Phẩm chất:**

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:** Máy chiếu, SGK, thức thẳng

**2. Học sinh:** SGK, đồ dùng học tập

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:** HS nhận thức được nhu cầu sử dụng các phép nhân đa thức một biến.

**b) Nội dung:** Hs chú ý lắng nghe và trả lời câu hỏi tình huống.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về cách tính tuổi trong bài toán mở đầu.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** GV y/c HS hoạt động cá nhân trong 3 phút trả lời câu hỏi sau: Tính diện tích hình chữ nhật có độ dài hai cạnh lần lượt là 2x và 3x + 5.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**HS hoạt động cá nhân thực hiện nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV gọi 1HS trả lời.- HS cả lớp quan sát nhận xét câu trả lời của bạn.**Bước 4: Kết luận, nhận định**- GV nhận xét câu trả lời của HS và đặt vấn đề vào bài như trong SGK. | Diện tích hình chữ nhật là |

 **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Nhân đơn thức với đa thức**

**a) Mục tiêu:** HS biết cách nhân đơn thức với đa thức và hực hiện được phép nhân đơn thức với đa thức

**b) Nội dung:**

- Học sinh đọc SGK phần 1), phát biểu được quy tắc nhân hai đơn thức, nhân đơn thức với đa thức.

- Làm các bài tập: HĐ1, HĐ2, ví dụ 1, ví dụ 2, luyện tập 1, luyện tập 2(SGK trang 19,20).

**c) Sản phẩm:**

- Quy tắc nhân hai đơn thức, nhân đơn thức với đa thức.

- Lời giải các bài tập: HĐ1, HĐ2, ví dụ 1, ví dụ 2, luyện tập 1, luyện tập 2(SGK trang 19,20).

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 1**GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân 2 phút đọc phần đọc hiểu trong SGK trang 19 và nêu cách nhân hai đơn thức**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 1**- HS HĐCN thực hiện nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV yêu cầu một HS nêu quy tắc nhân hai đơn thức.- HS cả lớp quan sát, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định**- GV nhận xét và hướng dẫn học sinh thực hiện. | **1. Nhân đơn thức với đa thức****1.1. Nhân hai đơn thức** = = \*) Quy tắc : (SGK-19) |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 2**- Yêu cầu học sinh HĐCN trong 3 phút làm ví dụ 1 (SGK trang 19)**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 2**- HS quan sát và thực hiện nhiệm vụ cá nhân.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV gọi HS lên bảng trình bày bài làm của mình.- HS phía dưới làm bài vào vở, sau đó quan sát, nhật xét bài làm của bạn.**Bước 4: Kết luận, nhận định**- GV nhận xét bài làm của HS, nhấn mạnh quy tắc nhân hai đơn thức. | **Ví dụ 1:** =  =  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 3**- Y/c HS hoạt động cặp đôi trong 5 phút làm luyện tập 1 SGK trang 19.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 3**- HS HĐCĐ thực hiện nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV yêu cầu 1 cặp đôi nhanh nhất lên trình bày luyện tập 1.- HS cả lớp theo dõi, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - GV đánh giá kết quả, chính xác hóa kết quả. | **Luyện tập 1**a) b) c) =  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 4**GV yêu cầu HS HĐCN trong 5 phút thực hiện HĐ1, HĐ2 trong SGK trang 20**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 4**- HS lắng nghe và thực hiện nhiệm vụ cá nhân.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV yêu cầu một vài HS nhắc lại quy tắc nhân đơn thức với đa thức.- GV gọi 2HS lên bảng trình bày lời giải HĐ1, HĐ2- HS cả lớp quan sát, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - GV nhận xét bài làm của HS.- GV rút ra quy tắc nhân đơn thức với đa thức. | **1.2. Nhân đơn thức với đa thức**HĐ1:HĐ2:\*) Quy tắc: (SGK – 20) |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 5**- Hoạt động cá nhân làm Ví dụ 2 SGK trang 20.- Hoạt động cặp đôi làm bài luyện tập 2 SGK trang 20.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 5**- HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV yêu cầu 1 lên bảng làm Ví dụ 2.- GV yêu cầu 1 cặp đôi nhanh nhất lên trình bày luyện tập 2.- HS cả lớp theo dõi, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - GV đánh giá kết quả, chính xác hóa kết quả. | ***Ví dụ 2******Luyện tập 2:****a)*  |

**Hoạt động 2: Nhân đa thức với đa thức**

**a) Mục tiêu:**

- HS biết cách nhân đa thức với đa thức và thực hiện được phép nhân đa thức với đa thức

- HS nhận biết và vận dụng các tính chất của các phép tính về đa thức trong tính toán

**b) Nội dung:**

- Học sinh làm phần HĐ3, HĐ4 SGK trang 20 và phát biểu được kiến thức trọng tâm về phép tính nhân hai đa thức.

- Làm các bài tập: Ví dụ 3, ví dụ 4 SGK trang 21.

**c) Sản phẩm:**

- Quy tắc về phép tính nhân hai đa thức.

- Lời giải các bài tập: HĐ3, HĐ4, Ví dụ 3, ví dụ 4 SGK trang 21.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 1**GV yêu cầu HS HĐCĐ trong 5 phút thực hiện HĐ3, HĐ4 trong SGK trang 20**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 1**- HS lắng nghe và thực hiện nhiệm vụ cá nhân.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV yêu cầu một vài HS nhắc lại quy tắc nhân hai đa thức một biến.- GV gọi đại diện 2HS lên bảng trình bày lời giải HĐ3, HĐ4- HS cả lớp quan sát, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - GV nhận xét bài làm của HS.- GV rút ra quy tắc nhân hai đa thức. | **2. Nhân đa thức với đa thức****HĐ3:****HĐ4:****\*) Quy tắc:** (SGK-20) |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 2**GV yêu cầu HS HĐCN trong 2 phút đọc phần chú ý trong SGK trang 21 tìm hiểu tính chất của phép nhân đa thức.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 2**- HS lắng nghe và thực hiện nhiệm vụ cá nhân.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV yêu cầu một HS nêu tính chất của phép nhân đa thức.- HS cả lớp theo dõi, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - GV nhận xét câu trả lời của HS. | **Chú ý:**- Phép nhân đa thức cũng có các tính chất: Giao hoán, kết hợp, phân phối đối với phép cộng.- Nếu A, B, C là những đa thức tuỳ ý thì |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 3**- Hoạt động cá nhân làm Ví dụ 3 SGK trang 21.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 3**- HS HĐCN thực hiện nhiệm vụ trên.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV yêu cầu 1 lên bảng làm Ví dụ 3.- HS cả lớp theo dõi, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - GV đánh giá kết quả, chính xác hóa kết quả. | **Ví dụ 3**Trở lại tình huống mở đầu, ta thực hiện phép nhân như sau:Nhận xét: Tích của hai đa thức cũng là một đa thức. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 4**- Hoạt động cá nhân trong 4 phút làm Ví dụ 4 SGK trang 21.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 4**- HS HĐCN thực hiện nhiệm vụ trên.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV yêu cầu 1 lên bảng làm Ví dụ 4.- HS cả lớp theo dõi, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - GV đánh giá kết quả, chính xác hóa kết quả. | **Ví dụ 4** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được quy tắc nhân đơn thức với đa thức để hoàn thành được một số bài tập trong SGK.

**b) Nội dung:** Làm các bài tập 1.24a, 1.25a SGK trang 21.

**c) Sản phẩm:** Lời giải các bài tập 1.24a, 1.25a SGK trang 21.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 1**- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm trong 5 phút làm bài tập 1.24a, 1.25a SGK trang 21**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 1**- HS lắng nghe và thực hiện nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV chiếu đáp án và yêu cầu các nhóm đánh giá chéo. HS tiến hành đánh giá bài và báo cáo, chia sẻ.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - GV đánh giá hoạt động của học sinh. | **Bài 1.24:** a) **Bài 1.25:** a)  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 2**- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn trong 5 phút làm luyện tập 3 SGK trang 21**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 2**- HS lắng nghe và thực hiện nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV chiếu bài của một nhóm và gọi đại diện lên báo cáo, các nhóm còn lại theo dõi, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - GV đánh giá hoạt động của học sinh và thu sản phẩm của các nhóm. | **Luyện tập 3:**a) b)  |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức về lũy thừa và quy tắc nhân một đơn thức với một đa thức để giải bài tập.

**b) Nội dung:** HS vận dung kiến thức đã học để hoàn thành phần vận dụng trong SGK trang 20

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 1**- Hoạt động cặp đôi trong 5 phút làm bài Vận dụng SGK trang 20.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 1**- HS động cặp đôi thực hiện nhiệm vụ trên.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV chiếu bài của một số cặp đôi và yêu cầu lần lượt các cặp lên trình bày bài làm.- HS cả lớp theo dõi, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - GV đánh giá kết quả, chính xác hóa kết quả. | **Vận dụng**: Rút gọn biểu thức |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 2**- Hoạt động cá nhân làm thử thách nhỏ SGK trang 21.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 2**- HS HĐCN thực hiện nhiệm vụ trên.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV yêu cầu đại diện 1 lên HS bảng làm trình bày. HS dưới lớp quan sát, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. | **Thử thách nhỏ**a) b) Ta có: vậy tại mọi giá trị nguyên của k và m, giá trị của biểu thức P luôn là một số nguyên chia hết cho 5. |

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Học thuộc: Quy tắc nhân đơn thức với đa thức, nhân hai đa thức.

- Làm bài tập 1.24b,c; 1.25b; 1.26 ;1.27; 1.28; 1.29 trong SGK trang 21

- Ôn tập phép chia hai đơn thức một biến, chia đa thức cho đơn thức đã học ở lớp 7 và đọc trước bài 5: Phép chia đa thức cho đơn thức.